

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 30-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đinh Thị Châm**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hà Văn Trường**

Bà **Ngô Thị Thúy Hảo**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Quỳnh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Tuyền** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Đinh Quốc Đ, sinh năm 1993 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp V, xã Vĩnh Kim, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: **Đinh Văn T**; Mẹ: **Phan Thị L**; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 03 tháng 8 năm 2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP Bến Tre . Có mặt

Bị hại:

1. Chị **Nguyễn Cẩm T**, sinh năm: 1985 (vắng mặt); Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1971 (có mặt).

Cùng địa chỉ: số .. đường H, Phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

2. Anh **Đinh Hữu Đ1**, sinh năm: 1992; Địa chỉ: số... Chung cư Bình An, Phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

3. Chị **Lê Thị T1**, sinh năm: 1986; Địa chỉ: số.... Nguyễn An Ninh, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị **Võ Thị Bé N**, sinh năm: 1985; Địa chỉ: số.... Nguyễn Bảo, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

2. Anh Trương Minh Đ, sinh năm: 1985; Địa chỉ: số... Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

3. Anh Huỳnh Văn C, sinh năm: 1971; Địa chỉ: số... Lê Lợi, Phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

4. Anh Trần Tuấn K, sinh năm: 1991; Địa chỉ: số.... Cô Bắc, Phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

5. Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm: 1971; Địa chỉ: Thôn ... xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 06/2022 – tháng 7/2022, Đinh Quốc Đ đã thực hiện 02 vụ “Trộm cắp tài sản” và 01 vụ “Cướp giật tài sản” trên địa bàn TP Vũng Tàu. Cụ thể như sau:

Vụ Trộm cắp tài sản thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 06/2022, Đinh Quốc Đ xin làm nhân viên phục vụ quán nhậu tại quán...., địa chỉ: số... Hoàng Hoa Thám, Phường 2, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Khoảng 02 giờ 10 phút ngày 17/06/2022, do đang thiếu tiền tiêu xài nên Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng chủ quán là chị Nguyễn Cẩm Tú đi xuống khu vực bếp ăn trong quán, quây thu ngân không ai trông giữ nên Đ đã lén lút đi tới khu vực quây thu ngân rồi mở ngăn cửa tủ tại quây thu ngân lấy trộm 01 cọc tiền có tổng giá trị là **26.800.000 đồng** rồi bỏ vào trong túi quần của Đ rồi nhanh chóng tẩu thoát. Khoảng 15 phút sau chị T quay lại quây thu ngân thì phát hiện ngăn kéo tủ bị mở ra nên đã kiểm tra phát hiện bị mất cọc tiền trên. Qua rà soát camera tại quán, chị T phát hiện Đinh Quốc Đ là người mở tủ lấy trộm tiền. Sau đó, chị T đến gặp gia đình Đ tại ấp..., xã Vĩnh Kim, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang để liên hệ gia đình vận động Đ lên Cơ quan Công an đầu thú tuy nhiên gia đình Đ không liên hệ được với Đ, không rõ nơi Đ đang cư trú. Đến ngày 03/07/2022, chị T lên Công an Phường 2, TP Vũng Tàu trình báo vụ việc.

Vụ Trộm cắp tài sản thứ hai: Vào khoảng 8h23 ngày 03/07/2022, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 72C1-289.97 đến cửa hàng tự chọn Thành Đạt số ... Nguyễn An Ninh, Phường 7, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu do anh Đinh Hữu Đ1 làm chủ nhằm chiếm đoạt tài sản. Lợi dụng lúc nhân viên bán hàng là chị Võ Thị Bé Nhỏ không đứng ở quây trông coi nên Đ đã vào tới quây thu ngân lấy trộm 01 hộp giấy trong đó có đựng nhiều thẻ nạp điện thoại rồi nhanh chóng lên xe mô tô dựng sẵn ở trước cửa tẩu thoát. Đ đến khu vực vắng người để kiểm tra số thẻ cào điện thoại vừa trộm được và đếm được tổng mệnh giá các thẻ cào là **10.500.000 đồng**. Đối với số thẻ cào điện thoại lấy trộm được, Đ đã bán cho người đi đường với mệnh giá thấp hơn mệnh giá trên thẻ cào. Tổng giá trị Đ bán được thẻ cào là 9.100.000 đồng. Số tiền trên hiện Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ Cướp giật tài sản: Vào khoảng 18h30 ngày 02/07/2022, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 72C1-289.97 đến cửa hàng mua bán điện thoại Lan Anh ở địa chỉ số... Nguyễn An Ninh, Phường 7, thành phố Vũng Tàu,

tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu do chị Lê Thị T làm chủ nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Khi đến trước cửa hàng, Đ dựng xe máy cách chỗ để xe khoảng nửa mét nhằm mục đích sau khi lấy được tài sản sẽ nhanh chóng lên xe để tẩu thoát. Đ vào trong cửa hàng giả vờ mua điện thoại và nói chị T lấy điện thoại ra để Đ kiểm tra, chị T lần lượt lấy 06 chiếc điện thoại di động cho Đ xem. Trong lúc xem điện thoại thì có 01 chiếc điện thoại hết pin nên chị T đưa vào cho nhân viên ở trong quán để sạc. Khi chị T vừa quay đi thì Đ nhanh chóng cầm lấy chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A32, màu đen trên quầy rồi đút vào túi quần và chạy ra xe mô tô dựng sẵn ở bên ngoài tẩu thoát. Đến khoảng 20 giờ ngày 04/07/2022, Đ đưa chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A32, màu đen đến cửa hàng sửa chữa điện thoại Đ, địa chỉ: ... Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 3, TP Vũng Tàu do anh Trương Minh Đ làm chủ bán với giá 3.000.000 đồng. Hiện chiếc điện thoại đã được bán cho người khác, không rõ nhân thân, lai lịch người mua.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 163/KL-HĐĐG-TTHS, ngày 07 tháng 09 năm 2022, của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng Hình sự TP Vũng Tàu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32 màu đen bị chiếm đoạt có giá trị là 3.500.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT Công an TP Bến Tre, Đinh Quốc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. (Bút lục điều tra từ số 133 đến số 147)

Sau khi trộm cắp tài sản tại thành phố Vũng Tàu, ngày 05/08/2022, Đ bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị cáo, Lệnh tạm giam đối với Đinh Quốc Đ về tội “Cướp giật tài sản”, xảy ra vào ngày 03/08/2022, tại phường Phú Khương, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Ngày 30/09/2022, Cơ quan CSĐT Công an TP Vũng Tàu có công văn số 3025/CSĐT-ĐT gửi Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bến Tre đề nghị nhập vụ án hình sự Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản” xảy ra trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với vụ án “Cướp giật tài sản”, xảy ra tại phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Tuy nhiên, ngày 10/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bến Tre có công văn số 458/ĐCSHS trả lời với nội dung bị cáo Đinh Quốc Đ thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản tại thành phố Vũng Tàu, khác với tội danh thực hiện tại thành phố Bến Tre. Khi xử lý không áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, bị cáo nên không cần thiết nhập xử lý chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội nhiều lần, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án:

- Gia đình chị Nguyễn Cẩm T yêu cầu bồi thường số tiền 26.800.000 đồng.
- Chị Lê Thị T yêu cầu bồi thường số tiền 4.800.000 đồng.

- Anh Đinh Hữu Đ1 yêu cầu bồi thường số tiền 10.500.000 đồng

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 19/12/2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Đinh Quốc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Cẩm Tú, anh Nguyễn Văn T số tiền 26.800.000 đồng, chị Lê Thị T số tiền 3.500.000 đồng, anh Đinh Hữu Đ1 số tiền 10.500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Đinh Quốc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chịu là 30 tháng đến 39 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Cẩm Tú số tiền 26.800.000 đồng, Chị Lê Thị T số tiền 3.500.000 đồng; Anh Đinh Hữu Đ1 số tiền 10.500.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Không.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có công việc ổn định.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đinh Quốc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị hại anh Nguyễn Văn T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Xét thấy bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292, Điều 297 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Quốc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Trong khoảng thời gian từ 17/6/2022 đến 03/7/2022, Đinh Quốc Đ đã thực hiện các hành vi phạm tội sau:

Về tội trộm cắp tài sản:

+ Ngày 17/6/2022, lợi dụng việc chị Nguyễn Thị Cẩm T sơ hở, vào Đ đã trộm cắp số tiền 26.800.000 đồng của chị T.

+ Ngày 03/7/2022, lợi dụng việc nhân viên của cửa hàng tự chọn Thành Đ do anh Đinh Hữu Đ1 làm chủ tại số 84 Nguyễn An Ninh, Phường 7, thành phố Vũng Tàu sơ hở, Đ đã tới quầy thu ngân lấy trộm 01 hộp giấy trong đó có đựng nhiều thẻ nạp điện thoại rồi nhanh chóng lên xe mô tô dựng sẵn ở trước cửa tàu thoát. Giá trị của các thẻ nạp điện thoại bị chiếm đoạt là 10.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trong 02 vụ trộm cắp mà Đ chiếm đoạt là 37.300.000 đồng.

Về tội cướp giật tài sản:

Ngày 02/7/2022, Đ giả vờ mua điện thoại của chị Lê Thị T tại cửa hàng điện thoại Lan Anh địa chỉ ...Nguyễn An Ninh, Phường 7, thành phố Vũng Tàu. Khi chị T vừa quay đi thì Đ nhanh chóng cầm lấy chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A32, màu đen trên quầy rồi dứt vào túi quần và chạy ra xe mô tô dựng sẵn ở bên ngoài tàu thoát. Giá trị của chiếc điện thoại bị chiếm đoạt là 3.500.000 đồng.

Bị cáo Đ là người trưởng thành, đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác và hành vi giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng tàu thoát để chiếm đoạt là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi bị cáo Đinh Quốc Đ đã thực hiện nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo thực hiện nhiều vụ trộm, cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, thành phố Bến Tre, thành phố Hồ Chí Minh, có những vụ đã bị xét xử, có những vụ chưa bị xét xử. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng

với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 62 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 584; Điều 585 Bộ luật Dân sự:

Bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Cẩm T, anh Nguyễn Văn T số tiền 26.800.000 đồng; Chị Lê Thị T số tiền 3.500.000 đồng; Anh Đinh Hữu Đ1 số tiền 10.500.000 đồng nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Không có.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo **Đinh Quốc Đ** phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 171, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: **Đinh Quốc Đ 15 (mười lăm) tháng tù** về tội “Cướp giật tài sản” và **18 (mười tám) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo **Đinh Quốc Đ** phải chấp hành là **33 (ba mươi ba) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày 03 tháng 8 năm 2022.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự, Điều 48 Bộ luật hình sự:

Buộc bị cáo **Đinh Quốc Đ** bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Cẩm T, anh Nguyễn Văn T số tiền 26.800.000 đồng (hai mươi sáu triệu tám trăm ngàn đồng), chị Lê Thị T số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng), anh **Đinh Hữu Đ1** số tiền 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo **Đinh Quốc Đ** phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.040.000 đồng (hai triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7b và Điều 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Châm